

|    |        |                         |   |            |      |                     |       |     |
|----|--------|-------------------------|---|------------|------|---------------------|-------|-----|
| 27 | 240236 | Bùi Thị Bích Trâm       | x | 25/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 39,75 | NV1 |
| 28 | 240152 | Hồ Thị Quỳnh Như        | x | 09/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 39,75 | NV1 |
| 29 | 240269 | Lê Thị Ngọc Yến         | x | 28/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 39,50 | NV1 |
| 30 | 240225 | Nguyễn Thị Bảo Thy      | x | 15/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 39,25 | NV1 |
| 31 | 240076 | Mai Ngọc Diễm Huỳnh     | x | 21/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 39,00 | NV1 |
| 32 | 240048 | Nguyễn Ngọc Bảo Hân     | x | 27/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 39,00 | NV1 |
| 33 | 240105 | Lê Thị Yến Linh         | x | 11/02/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 39,00 | NV1 |
| 34 | 240205 | Nguyễn Lê Thăng         |   | 09/02/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 39,00 | NV1 |
| 35 | 240065 | Lê Võ Đăng Huy          |   | 17/11/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 38,75 | NV1 |
| 36 | 240044 | Phạm Nguyễn Anh Hào     |   | 20/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 38,25 | NV1 |
| 37 | 240268 | Lê Thị Kim Yến          | x | 09/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 38,25 | NV1 |
| 38 | 240042 | Nguyễn Thị Ngọc Hà      | x | 22/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 38,25 | NV1 |
| 39 | 240163 | Nguyễn Thanh Phong      |   | 19/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 38,25 | NV1 |
| 40 | 240228 | Lê Thị Mộng Tiên        | x | 30/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 38,00 | NV1 |
| 41 | 240263 | Nguyễn Hồ Tường Vy      | x | 27/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 38,00 | NV1 |
| 42 | 240034 | Mai Tâm Doan            | x | 12/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 37,75 | NV1 |
| 43 | 240066 | Lư Gia Huy              |   | 15/10/2009 | Hoa  | THCS Bình Phục Nhứt | 37,75 | NV1 |
| 44 | 240142 | Võ Thanh Nhân           |   | 07/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 37,50 | NV1 |
| 45 | 240116 | Phạm Kim Ngân           | x | 16/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 37,50 | NV1 |
| 46 | 240237 | Phan Võ Mỹ Trâm         | x | 25/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 37,25 | NV1 |
| 47 | 240131 | Võ Trần Bích Ngọc       | x | 20/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 37,00 | NV1 |
| 48 | 240136 | Nguyễn Trần Hạnh Nguyễn | x | 15/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 36,75 | NV1 |
| 49 | 240049 | Phạm Gia Hân            | x | 04/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,75 | NV1 |
| 50 | 240031 | Phạm Quốc Đạt           |   | 25/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,75 | NV1 |
| 51 | 230926 | Nguyễn Minh Bảo Trâm    | x | 01/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 36,50 | NV2 |
| 52 | 231034 | Nguyễn Thị Mỹ Uyên      | x | 21/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,50 | NV2 |
| 53 | 240052 | Huỳnh Thị Kim Hân       | x | 19/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 36,50 | NV1 |
| 54 | 240196 | Châu Ngọc Thảo          | x | 16/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 36,50 | NV1 |
| 55 | 230173 | Dương Phan Cẩm Giang    | x | 25/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,25 | NV2 |
| 56 | 230901 | Trương Hữu Tiến         |   | 24/07/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,25 | NV2 |
| 57 | 240121 | Trần Thị Thảo Ngân      | x | 31/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 36,25 | NV1 |
| 58 | 240051 | Võ Trịnh Gia Hân        | x | 19/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt | 36,25 | NV1 |
| 59 | 240227 | Nguyễn Thị Cẩm Tiên     | x | 03/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,25 | NV1 |
| 60 | 240024 | Nguyễn Ngọc Trúc Duyên  | x | 11/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 36,16 | NV1 |

|    |        |                       |  |   |            |       |                     |       |     |
|----|--------|-----------------------|--|---|------------|-------|---------------------|-------|-----|
| 61 | 230387 | Hồ Thị Nhã Linh       |  | x | 09/04/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 36,00 | NV2 |
| 62 | 240082 | Nguyễn Thị Diễm Hương |  | x | 02/01/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 36,00 | NV1 |
| 63 | 240235 | Phạm Thị Thúy Trâm    |  | x | 14/04/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 36,00 | NV1 |
| 64 | 240125 | Lê Nguyễn Minh Nghĩa  |  |   | 07/03/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 36,00 | NV1 |
| 65 | 240213 | Nguyễn Huỳnh Anh Thư  |  | x | 19/12/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,75 | NV1 |
| 66 | 231012 | Nguyễn Thanh Tuyền    |  | x | 23/10/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,50 | NV2 |
| 67 | 231044 | Trần Huỳnh Tường Vi   |  | x | 17/09/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,50 | NV2 |
| 68 | 240214 | Nguyễn Ngọc Anh Thư   |  | x | 09/12/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 69 | 240015 | Nguyễn Bửu Danh       |  |   | 03/03/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 70 | 240046 | Sơn Thị Mỹ Hằng       |  | x | 09/08/2009 | Khmer | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 71 | 240001 | Nguyễn Quốc An        |  |   | 21/11/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 72 | 240036 | Đinh Hoàng Gia        |  |   | 01/02/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 73 | 240089 | Nguyễn Ngọc Gia Khiêm |  |   | 19/07/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 74 | 240067 | Phan Gia Huy          |  |   | 04/03/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,50 | NV1 |
| 75 | 230191 | Hồ Hoàng Hải          |  |   | 05/10/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,25 | NV2 |
| 76 | 240057 | Hồ Phước Hậu          |  |   | 26/06/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,25 | NV1 |
| 77 | 240182 | Nguyễn Thành Tài      |  |   | 24/07/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,25 | NV1 |
| 78 | 240126 | Nguyễn Thành Nghĩa    |  |   | 26/10/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,25 | NV1 |
| 79 | 230542 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc  |  | x | 04/04/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,00 | NV2 |
| 80 | 240247 | Huỳnh Tấn Trung       |  |   | 25/12/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,00 | NV1 |
| 81 | 240092 | Trần Đăng Khoa        |  |   | 05/02/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 35,00 | NV1 |
| 82 | 240100 | Trương Hoàng Lâm      |  |   | 11/01/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,00 | NV1 |
| 83 | 240095 | Nguyễn Tấn Khôi       |  |   | 27/09/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,00 | NV1 |
| 84 | 240161 | Trần Thị Phiêu Phiêu  |  | x | 21/02/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 35,00 | NV1 |
| 85 | 230666 | Đào Duy Hoàng Phúc    |  |   | 03/10/2009 | Kinh  | THCS An Thạnh Thủy  | 34,75 | NV2 |
| 86 | 240112 | Phạm Minh Trà My      |  | x | 26/02/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 34,75 | NV1 |
| 87 | 240164 | Lê Minh Gia Phúc      |  |   | 03/11/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 34,75 | NV1 |
| 88 | 240172 | Nguyễn Hoàng Quý      |  |   | 07/11/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 34,75 | NV1 |
| 89 | 230850 | Huỳnh Ngọc Anh Thư    |  | x | 09/08/2009 | Kinh  | THCS An Thạnh Thủy  | 34,50 | NV2 |
| 90 | 231111 | Đinh Thị Như Ý        |  | x | 16/10/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 34,50 | NV2 |
| 91 | 230251 | Nguyễn Nhật Huy       |  |   | 18/05/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 34,50 | NV2 |
| 92 | 240033 | Nguyễn Lan Đình       |  | x | 23/08/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt | 34,50 | NV1 |
| 93 | 240054 | Phạm Thị Ngọc Hân     |  | x | 22/02/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 34,50 | NV1 |
| 94 | 240083 | Nguyễn Duy Khang      |  |   | 16/09/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long      | 34,50 | NV1 |

|     |        |                           |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|---------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 95  | 240270 | Châu Thị Như Ý            | x | 09/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 34,25 | NV1 |
| 96  | 240141 | Phạm Thị Thanh Nhân       | x | 04/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,75 | NV1 |
| 97  | 240250 | Trương Thị Thanh Trú      | x | 19/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,75 | NV1 |
| 98  | 240037 | Nguyễn Trường Giang       |   | 12/12/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 33,75 | NV1 |
| 99  | 240208 | Châu Minh Thiện           |   | 02/06/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,66 | NV1 |
| 100 | 230260 | Phạm Thị Mỹ Huyền         | x | 02/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,50 | NV2 |
| 101 | 240149 | Lê Thị Mỹ Nhung           | x | 04/11/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,50 | NV1 |
| 102 | 260241 | Trương Văn Hương          |   | 26/01/2009 | Kinh | THCS Võ Đẳng Được     | 33,50 | NV2 |
| 103 | 240050 | Võ Ngọc Gia Hân           | x | 04/09/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 33,25 | NV1 |
| 104 | 240005 | Nguyễn Ngọc Trâm Anh      | x | 25/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 33,25 | NV1 |
| 105 | 240169 | Phan Ngọc Putin           |   | 20/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 33,25 | NV1 |
| 106 | 240013 | Võ Ngọc Châu              | x | 11/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,25 | NV1 |
| 107 | 240045 | Đoàn Ngọc Cẩm Hằng        | x | 24/01/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 33,25 | NV1 |
| 108 | 260572 | Trần Thị Tú Quyên         | x | 02/09/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 33,25 | NV2 |
| 109 | 260926 | Trần Thủy Bảo Yến         | x | 11/10/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 33,25 | NV2 |
| 110 | 230151 | Đỗ Thành Đạt              |   | 02/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,00 | NV2 |
| 111 | 231008 | Nguyễn Thị Ngọc Tuyền     | x | 09/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,00 | NV2 |
| 112 | 240072 | Nguyễn Như Huy            |   | 01/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 33,00 | NV1 |
| 113 | 240059 | Nguyễn Trung Hiếu         |   | 02/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,75 | NV1 |
| 114 | 240231 | Trần Trung Tín            |   | 03/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,75 | NV1 |
| 115 | 240006 | Thái Nguyễn Trâm Anh      | x | 10/05/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 32,75 | NV1 |
| 116 | 240157 | Thái Thị Phương Oanh      | x | 09/03/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 32,50 | NV1 |
| 117 | 240130 | Trần Thủy Bích Ngọc       | x | 23/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,50 | NV1 |
| 118 | 240248 | Trần Thanh Trung          |   | 16/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,50 | NV1 |
| 119 | 240162 | Trương Nguyễn Hoàng Phong |   | 30/12/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 32,50 | NV1 |
| 120 | 240244 | Trần Thạch Trí            |   | 06/09/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 32,50 | NV1 |
| 121 | 240027 | Đinh Ngọc Đại             |   | 17/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,41 | NV1 |
| 122 | 240232 | Mai Hiếu Toàn             |   | 09/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,25 | NV1 |
| 123 | 240241 | Lê Đỗ Trí                 |   | 12/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,25 | NV1 |
| 124 | 240181 | Lê Đăng Tấn Tài           |   | 11/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,25 | NV1 |
| 125 | 240267 | Nguyễn Ngọc Hải Yến       | x | 08/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,25 | NV1 |
| 126 | 240055 | Nguyễn Thị Hồng Hậu       | x | 16/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 32,25 | NV1 |
| 127 | 240153 | Trương Thị Quỳnh Như      | x | 12/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,25 | NV1 |
| 128 | 240198 | Phạm Thị Ngọc Thảo        | x | 25/06/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 32,25 | NV1 |

|     |        |                        |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 129 | 240087 | Võ Hòa Khánh           |   | 05/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,00 | NV1 |
| 130 | 240091 | Võ Bách Khoa           |   | 03/11/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,00 | NV1 |
| 131 | 240063 | Nguyễn Thị Thanh Hồng  | x | 30/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 32,00 | NV1 |
| 132 | 260727 | Lê Thị Cẩm Tiên        | x | 12/09/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 32,00 | NV2 |
| 133 | 240265 | Nguyễn Ngọc Yến Vy     | x | 19/04/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 31,91 | NV1 |
| 134 | 240022 | Phan Hữu Duy           |   | 19/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 31,75 | NV1 |
| 135 | 260345 | Lê Ngọc Mến            |   | 03/11/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 31,75 | NV2 |
| 136 | 260607 | Trần Vũ Hoài Tâm       |   | 05/07/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 31,75 | NV2 |
| 137 | 230849 | Phạm Huỳnh Anh Thư     | x | 05/12/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 31,50 | NV2 |
| 138 | 230788 | Dương Việt Thắng       |   | 25/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,50 | NV2 |
| 139 | 240200 | Mai Thanh Thảo         | x | 01/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 31,50 | NV1 |
| 140 | 240176 | Trần Thanh Sang        |   | 13/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,50 | NV1 |
| 141 | 240011 | Lê Thị Mộng Cẩm        | x | 20/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,50 | NV1 |
| 142 | 240209 | Phan Văn Quốc Thống    |   | 08/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,25 | NV1 |
| 143 | 240029 | Trương Công Anh Đạt    |   | 28/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,25 | NV1 |
| 144 | 240139 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | x | 27/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,25 | NV1 |
| 145 | 230311 | Võ Minh Khang          |   | 26/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,00 | NV2 |
| 146 | 240219 | Lê Ngọc Kim Thư        | x | 14/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 31,00 | NV1 |
| 147 | 240053 | Nguyễn Thị Ngọc Hân    | x | 29/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 31,00 | NV1 |
| 148 | 240218 | Lê Kim Thư             | x | 30/06/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 31,00 | NV1 |
| 149 | 240167 | Võ Đăng Ngọc Phước     |   | 01/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 30,75 | NV1 |
| 150 | 240238 | Nguyễn Ngọc Trâm       | x | 22/11/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,75 | NV1 |
| 151 | 240014 | Châu Quốc Chương       |   | 12/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,75 | NV1 |
| 152 | 240216 | Điền Thị Anh Thư       | x | 05/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,75 | NV1 |
| 153 | 240062 | Nguyễn Văn Hoài        |   | 08/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,75 | NV1 |
| 154 | 240107 | Phan Phúc Lộc          |   | 30/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 30,50 | NV1 |
| 155 | 240135 | Cao Yến Ngọc           | x | 31/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 30,25 | NV1 |
| 156 | 240256 | Võ Thành Tỷ            |   | 19/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 30,25 | NV1 |
| 157 | 240119 | Lê Thị Kim Ngân        | x | 20/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,25 | NV1 |
| 158 | 240212 | Trần Trung Thuận       |   | 03/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,25 | NV1 |
| 159 | 240025 | Nguyễn Thanh Dương     |   | 25/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,25 | NV1 |
| 160 | 230573 | Trần Hữu Nhân          |   | 01/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,00 | NV2 |
| 161 | 240206 | Nguyễn Thị Hồng Thắm   | x | 11/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 30,00 | NV1 |
| 162 | 240245 | Lê Thiện Trí           |   | 03/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phúc Nhứt   | 30,00 | NV1 |

|     |        |                         |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|-------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 163 | 240240 | Võ Phạm Minh Triết      |   | 19/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 30,00 | NV1 |
| 164 | 240020 | Hồ Thị Ngọc Dung        | x | 14/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,00 | NV1 |
| 165 | 240110 | Huỳnh Khánh Minh        |   | 01/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,00 | NV1 |
| 166 | 240215 | Lê Nguyễn Anh Thư       | x | 06/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 30,00 | NV1 |
| 167 | 230388 | Ngô Quốc Nhật Linh      |   | 27/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,75 | NV2 |
| 168 | 240224 | Đoàn Diễm Bảo Thy       | x | 04/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,75 | NV1 |
| 169 | 240056 | Đặng Nguyễn Phúc Hậu    |   | 16/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,75 | NV1 |
| 170 | 240074 | Nguyễn Tuấn Huy         |   | 17/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,75 | NV1 |
| 171 | 240103 | Trần Ngọc Linh          | x | 20/07/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 29,75 | NV1 |
| 172 | 240004 | Phạm Võ Lan Anh         | x | 23/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,50 | NV1 |
| 173 | 240043 | Huỳnh Anh Hào           |   | 10/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,50 | NV1 |
| 174 | 230396 | Lê Vũ Tường Long        |   | 11/04/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,25 | NV2 |
| 175 | 240093 | Nguyễn Thị Minh Khoa    | x | 13/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,25 | NV1 |
| 176 | 240190 | Phan Minh Tân           |   | 05/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,25 | NV1 |
| 177 | 240229 | Nguyễn Ngọc Thảo Tiên   | x | 25/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,25 | NV1 |
| 178 | 260017 | Huỳnh Anh               | x | 10/10/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 29,25 | NV2 |
| 179 | 240117 | Lê Ngọc Kim Ngân        | x | 12/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,00 | NV1 |
| 180 | 240145 | Phạm Phương Nhi         | x | 19/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 29,00 | NV1 |
| 181 | 240086 | Võ Thành Khả            |   | 27/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,00 | NV1 |
| 182 | 240207 | Trương Nguyễn Ngọc Thắm | x | 10/06/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 29,00 | NV1 |
| 183 | 230503 | Lê Mẫn Nghi             | x | 05/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,75 | NV2 |
| 184 | 240096 | Trần Anh Kiệt           |   | 19/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 28,75 | NV1 |
| 185 | 240187 | Võ Phúc Tâm             |   | 10/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,75 | NV1 |
| 186 | 240120 | Lê Thị Thanh Ngân       | x | 01/07/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,75 | NV1 |
| 187 | 240146 | Nguyễn Thị Yến Nhi      | x | 24/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 28,50 | NV1 |
| 188 | 240234 | Lê Minh Trà             |   | 31/10/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,50 | NV1 |
| 189 | 240061 | Lê Nguyễn Tấn Hoài      |   | 17/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,25 | NV1 |
| 190 | 240127 | Phạm Trung Nghĩa        |   | 12/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,25 | NV1 |
| 191 | 240271 | Nguyễn Thị Như Ý        | x | 04/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,25 | NV1 |
| 192 | 230089 | Huỳnh Lê Kiều Diễm      | x | 25/11/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 28,00 | NV2 |
| 193 | 230918 | Trần Thị A Trang        | x | 20/07/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 28,00 | NV2 |
| 194 | 240007 | Cao Thị Trâm Anh        | x | 25/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 28,00 | NV1 |
| 195 | 240165 | Lê Thị Mỹ Phụng         | x | 24/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 28,00 | NV1 |
| 196 | 240133 | Võ Hồng Ngọc            | x | 09/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 28,00 | NV1 |

|     |        |                        |   |            |      |                     |       |     |
|-----|--------|------------------------|---|------------|------|---------------------|-------|-----|
| 197 | 240166 | Nguyễn Hoài Phương     |   | 09/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 28,00 | NV1 |
| 198 | 240124 | Trần Thị Quyên Nghi    | x | 16/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 28,00 | NV1 |
| 199 | 240023 | Trần Khả Duy           |   | 11/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 28,00 | NV1 |
| 200 | 240102 | Trần Thị Mỹ Linh       | x | 17/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,75 | NV1 |
| 201 | 240140 | Phạm Thanh Nhân        |   | 24/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,75 | NV1 |
| 202 | 240243 | Võ Thành Trí           |   | 11/11/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,75 | NV1 |
| 203 | 240259 | Nguyễn Ngọc Ái Vy      | x | 26/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,75 | NV1 |
| 204 | 230478 | Nguyễn Ngọc Ngân       | x | 26/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,50 | NV2 |
| 205 | 240104 | Trần Ngọc Yến Linh     | x | 26/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,50 | NV1 |
| 206 | 240239 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm   | x | 17/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,50 | NV1 |
| 207 | 240098 | Lê Quốc Kiệt           |   | 26/03/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,50 | NV1 |
| 208 | 240191 | Huỳnh Nhật Tân         |   | 13/11/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,50 | NV1 |
| 209 | 240088 | Võ Nguyễn Khánh        |   | 17/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,25 | NV1 |
| 210 | 240203 | Nguyễn Quốc Thái       |   | 29/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,25 | NV1 |
| 211 | 240002 | Hồ Thị Thúy An         | x | 11/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,25 | NV1 |
| 212 | 240150 | Nguyễn Châu Huỳnh Như  | x | 19/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,25 | NV1 |
| 213 | 240183 | Nguyễn Thành Tài       |   | 18/02/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,25 | NV1 |
| 214 | 240108 | Nguyễn Thị Ngọc Mai    | x | 04/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,25 | NV1 |
| 215 | 240060 | Nguyễn Ngọc Hoa        | x | 06/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,09 | NV1 |
| 216 | 240201 | Nguyễn Ngọc Thanh Thảo | x | 11/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,00 | NV1 |
| 217 | 240026 | Trương Thị Thùy Dương  | x | 14/04/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,00 | NV1 |
| 218 | 240258 | Lê Gia Vũ              |   | 15/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 27,00 | NV1 |
| 219 | 240156 | Trần Thị Kim Oanh      | x | 21/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,00 | NV1 |
| 220 | 240099 | Dương Tuấn Kiệt        |   | 07/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 27,00 | NV1 |
| 221 | 240041 | Lê Thị Ngọc Hà         | x | 29/08/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy  | 26,75 | NV1 |
| 222 | 240010 | Cao Ngọc Quân Bảo      |   | 18/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,75 | NV1 |
| 223 | 240113 | Nguyễn Thị Trà My      | x | 19/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,75 | NV1 |
| 224 | 240035 | Châu Nhật Đông         |   | 13/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,75 | NV1 |
| 225 | 240220 | Nguyễn Thị Kim Thư     | x | 09/06/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 26,75 | NV1 |
| 226 | 230213 | Nguyễn Thị Ngọc Hân    | x | 04/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,50 | NV2 |
| 227 | 240081 | Phạm Thanh Hưng        |   | 13/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,50 | NV1 |
| 228 | 240217 | Lê Thị Anh Thư         | x | 29/11/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,50 | NV1 |
| 229 | 240252 | Phạm Nhật Trường       |   | 03/11/2009 | Kinh | THCS Bình Phức Nhứt | 26,50 | NV1 |
| 230 | 240174 | Lê Thanh Quý           |   | 24/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long      | 26,50 | NV1 |

|     |        |                        |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 231 | 240147 | Ngô Thanh Nhịn         |   | 22/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 26,50 | NV1 |
| 232 | 240058 | Vô Thanh Hiền          |   | 01/02/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 26,34 | NV1 |
| 233 | 230349 | Nguyễn Tấn Đăng Khôi   |   | 08/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 26,25 | NV2 |
| 234 | 240253 | Cao Thái Tuấn          |   | 15/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 26,25 | NV1 |
| 235 | 240114 | Lê Trần Anh Mỹ         |   | 29/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 26,25 | NV1 |
| 236 | 260827 | Lê Thị Mỹ Tuyền        | x | 09/10/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 26,25 | NV2 |
| 237 | 240264 | Cao Lê Tường Vy        | x | 16/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 26,00 | NV1 |
| 238 | 240195 | Nguyễn Ngọc Thành      |   | 05/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 26,00 | NV1 |
| 239 | 240128 | Bùi Bảo Ngọc           | x | 28/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 26,00 | NV1 |
| 240 | 240221 | Nguyễn Ngọc Minh Thư   | x | 20/07/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 26,00 | NV1 |
| 241 | 260698 | Lê Hồng Thủy           | x | 25/03/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 26,00 | NV2 |
| 242 | 230075 | Trần Nguyễn Liên Chi   | x | 05/12/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,75 | NV3 |
| 243 | 230804 | Nguyễn Thái Thiệt      |   | 27/08/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,75 | NV3 |
| 244 | 240168 | Lê Thị Hồng Phượng     | x | 06/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 25,75 | NV1 |
| 245 | 240073 | Hồ Quốc Huy            |   | 25/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,75 | NV1 |
| 246 | 230355 | Nguyễn Trần Hoàng Khôi |   | 11/02/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 25,50 | NV3 |
| 247 | 230803 | Phạm Phúc Thiện        |   | 05/01/2009 | Kinh | THCS Long Bình Diên   | 25,50 | NV3 |
| 248 | 240115 | Trần Thị Hằng Nga      | x | 10/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 25,50 | NV1 |
| 249 | 240064 | Mai Chính Huy          |   | 10/09/2008 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 25,50 | NV1 |
| 250 | 240068 | Châu Hoàng Huy         |   | 16/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,50 | NV1 |
| 251 | 240180 | Lê Chí Tài             |   | 02/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,50 | NV1 |
| 252 | 240160 | Nguyễn Long Phi        |   | 14/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,50 | NV1 |
| 253 | 250225 | Nguyễn Trung Trực      |   | 16/04/2008 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,50 | NV2 |
| 254 | 250209 | Lê Ngọc Trần           | x | 06/04/2009 | Kinh | THCS Đăng Hưng Phước  | 25,50 | NV2 |
| 255 | 250245 | Dương Thị Yên Vy       | x | 21/07/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 25,50 | NV2 |
| 256 | 231066 | Huỳnh Thanh Vy         | x | 14/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,34 | NV3 |
| 257 | 230453 | Trần Bảo Nam           |   | 17/12/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,25 | NV3 |
| 258 | 231020 | Vô Hồ Phương Tuyết     | x | 16/05/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,25 | NV3 |
| 259 | 230413 | Lê Cẩm Ly              | x | 11/01/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 25,25 | NV2 |
| 260 | 230433 | Ngô Trần Gia Minh      |   | 29/01/2009 | Kinh | THCS Long Bình Diên   | 25,25 | NV3 |
| 261 | 240012 | Thái Thị Ngọc Cẩm      | x | 09/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 25,25 | NV1 |
| 262 | 240071 | Nguyễn Như Huy         |   | 08/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 25,25 | NV1 |
| 263 | 240144 | Nguyễn Thị Ngọc Nhi    | x | 19/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 25,25 | NV1 |
| 264 | 250092 | Nguyễn Ngọc Kim Loan   | x | 16/10/2009 | Kinh | THCS Đăng Hưng Phước  | 25,25 | NV2 |

|     |        |                        |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 265 | 250033 | Lê Vỹ Duy              |   | 31/05/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 25,25 | NV2 |
| 266 | 250086 | Nguyễn Minh Khôi       |   | 17/02/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 25,25 | NV2 |
| 267 | 250134 | Lê Thị Huỳnh Như       | x | 12/02/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 25,25 | NV2 |
| 268 | 250186 | Nguyễn Thanh Thịnh     |   | 10/09/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 25,25 | NV2 |
| 269 | 230767 | Lê Phương Thảo         | x | 15/12/2009 | Kinh | THCS Dãng Hưng Phước  | 25,09 | NV3 |
| 270 | 230062 | Hồ Phạm Anh Bằng       |   | 10/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,00 | NV3 |
| 271 | 230852 | Nguyễn Ngọc Anh Thư    | x | 10/07/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 25,00 | NV3 |
| 272 | 240178 | Nguyễn Thanh Sơn       |   | 18/06/2009 | Kinh | THCS Bình Ân          | 25,00 | NV1 |
| 273 | 240129 | Phan Nguyễn Bảo Ngọc   | x | 18/07/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,00 | NV1 |
| 274 | 240016 | Đinh Dương Hữu Danh    |   | 29/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,00 | NV1 |
| 275 | 240047 | Nguyễn Phương Hằng     | x | 10/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 25,00 | NV1 |
| 276 | 250191 | Nguyễn Anh Thư         | x | 31/07/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 25,00 | NV2 |
| 277 | 250008 | Lê Hồng Bảo Anh        |   | 10/01/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 25,00 | NV2 |
| 278 | 250239 | Đỗ Quốc Vinh           |   | 19/09/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 25,00 | NV2 |
| 279 | 230065 | Nguyễn Trọng Bình      |   | 04/08/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,75 | NV3 |
| 280 | 230835 | Trần Thị Phương Thủy   | x | 11/10/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 24,75 | NV3 |
| 281 | 240210 | Nguyễn Hữu Thuận       |   | 25/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,75 | NV1 |
| 282 | 240184 | Hà Chí Tâm             |   | 23/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 24,75 | NV1 |
| 283 | 230742 | Lê Nguyễn Thanh Tâm    | x | 09/11/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 24,50 | NV3 |
| 284 | 240242 | Nguyễn Minh Trí        |   | 02/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,50 | NV1 |
| 285 | 240132 | Nguyễn Hồng Ngọc       | x | 01/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,50 | NV1 |
| 286 | 250132 | Nguyễn Thị Hồng Nhung  | x | 16/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,50 | NV2 |
| 287 | 250035 | Nguyễn Ngọc Thùy Dương | x | 24/08/2009 | Kinh | THCS Dãng Hưng Phước  | 24,50 | NV2 |
| 288 | 250032 | Võ Tuấn Duy            |   | 17/11/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 24,50 | NV2 |
| 289 | 250178 | Nguyễn Việt Thắng      |   | 03/06/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 24,50 | NV2 |
| 290 | 250017 | Trần Bảo Châu          | x | 17/11/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 24,41 | NV2 |
| 291 | 231022 | Trần Thanh Tùng        |   | 08/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,25 | NV3 |
| 292 | 240170 | Võ Chí Quang           |   | 28/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,25 | NV1 |
| 293 | 240094 | Lê Hoàng Gia Khôi      |   | 11/01/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,25 | NV1 |
| 294 | 250240 | Nguyễn Quốc Vinh       |   | 19/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,25 | NV2 |
| 295 | 250125 | Nguyễn Minh Nhân       |   | 03/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,25 | NV2 |
| 296 | 250108 | Dư Hoài Nam            |   | 15/12/2008 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 24,25 | NV2 |
| 297 | 250236 | Lý Công Vinh           |   | 10/10/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 24,25 | NV2 |
| 298 | 250204 | Phạm Thùy Trang        | x | 24/11/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 24,25 | NV2 |

|     |        |                        |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 299 | 260174 | Trần Thị Ngọc Hằng     | x | 19/05/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 24,25 | NV2 |
| 300 | 230341 | Dương Minh Khoa        |   | 02/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,00 | NV3 |
| 301 | 230587 | Võ Ngọc Huỳnh Nhi      | x | 13/05/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 24,00 | NV3 |
| 302 | 231002 | Nguyễn Ngọc Tuyền      | x | 12/03/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 24,00 | NV3 |
| 303 | 230787 | Nguyễn Thành Thắng     |   | 13/11/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 24,00 | NV3 |
| 304 | 240261 | Nguyễn Ngọc Phương Vy  | x | 02/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,00 | NV1 |
| 305 | 240222 | Trần Thị Nhã Thu       | x | 09/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 24,00 | NV1 |
| 306 | 250237 | Phan Ngọc Vinh         |   | 28/07/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,00 | NV2 |
| 307 | 250037 | Võ Lê Tấn Đạt          |   | 20/06/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 24,00 | NV2 |
| 308 | 280122 | Nguyễn Công Trí        |   | 06/03/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 24,00 | NV2 |
| 309 | 220229 | Huỳnh Minh Lâm         |   | 25/03/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 23,75 | NV3 |
| 310 | 230636 | Nguyễn Tấn Phát        |   | 25/07/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,75 | NV3 |
| 311 | 230973 | Phạm Nguyễn Hữu Trí    |   | 08/12/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,75 | NV3 |
| 312 | 250159 | Dương Trúc Quỳnh       | x | 08/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,75 | NV2 |
| 313 | 250034 | Đoàn Thị Mỹ Duyên      | x | 19/05/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,75 | NV2 |
| 314 | 250212 | Lưu Ngọc Trinh         | x | 10/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,75 | NV2 |
| 315 | 250079 | Nguyễn Tấn Kha         |   | 29/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,75 | NV2 |
| 316 | 250098 | Nguyễn Minh Luân       |   | 21/08/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 23,75 | NV2 |
| 317 | 250031 | Huỳnh Thành Trường Duy |   | 22/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 23,75 | NV2 |
| 318 | 280140 | Đỗ Nguyễn Như Ý        | x | 07/11/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 23,75 | NV2 |
| 319 | 220044 | Nguyễn Ngọc Kim Cương  | x | 22/11/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 23,50 | NV3 |
| 320 | 230551 | Bùi Thanh Ngọc         | x | 16/01/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,50 | NV3 |
| 321 | 230206 | Võ Huỳnh Ngọc Hân      | x | 16/09/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 23,50 | NV3 |
| 322 | 230225 | Đinh Ngọc Hiền         |   | 05/10/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 23,50 | NV3 |
| 323 | 231006 | Nguyễn Thị Ngọc Tuyền  | x | 20/11/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 23,50 | NV3 |
| 324 | 230058 | Phạm Thanh Bảo         |   | 03/07/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 23,50 | NV3 |
| 325 | 240028 | Trần Quốc Đại          |   | 07/06/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 23,50 | NV1 |
| 326 | 250243 | Trần Thanh Vy          | x | 30/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,50 | NV2 |
| 327 | 260889 | Lê Nguyễn Minh Vy      | x | 19/11/2009 | Kinh | THCS Võ Dăng Đức      | 23,50 | NV3 |
| 328 | 260622 | Nguyễn Ngọc Thành      |   | 09/10/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 23,50 | NV3 |
| 329 | 280012 | Nguyễn Ngọc Bảo Châu   | x | 03/10/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 23,50 | NV2 |
| 330 | 231005 | Đỗ Thị Ngọc Tuyền      | x | 13/09/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 23,25 | NV3 |
| 331 | 230769 | Nguyễn Lưu Phương Thảo | x | 08/01/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 23,25 | NV2 |
| 332 | 230292 | Nguyễn Hữu Kha         |   | 10/08/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 23,25 | NV3 |

|     |        |                           |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|---------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 333 | 240085 | Phan Tấn Khang            |   | 24/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 23,25 | NV1 |
| 334 | 240230 | Nguyễn Thanh Tiên         |   | 31/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 23,25 | NV1 |
| 335 | 240186 | Võ Minh Tâm               |   | 22/07/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 23,25 | NV1 |
| 336 | 240018 | Phạm Thị Ngọc Diễm        | x | 13/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 23,25 | NV1 |
| 337 | 250121 | Hàng Tuyết Ngọc           | x | 30/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,25 | NV2 |
| 338 | 250129 | Nguyễn Thành Nhân         |   | 26/07/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,25 | NV2 |
| 339 | 280024 | Nguyễn Ngọc Gia Hân       | x | 03/11/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 23,25 | NV2 |
| 340 | 220352 | Trần Ngọc Hoàng Phong     |   | 11/11/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 23,00 | NV3 |
| 341 | 230115 | Nguyễn Phúc Duy           |   | 28/06/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 23,00 | NV3 |
| 342 | 230077 | Nguyễn Phúc Nguyễn Chương |   | 29/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 23,00 | NV3 |
| 343 | 240008 | Nguyễn Phúc Chi Bảo       |   | 22/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 23,00 | NV1 |
| 344 | 240106 | Nguyễn Thành Long         |   | 11/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 23,00 | NV1 |
| 345 | 250064 | Dương Văn Hòa             |   | 02/01/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,00 | NV2 |
| 346 | 250145 | Trần Minh Phúc            |   | 09/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,00 | NV2 |
| 347 | 250090 | Nguyễn Ngọc Lan           | x | 23/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 23,00 | NV2 |
| 348 | 250241 | Nguyễn Dương Trường Vinh  |   | 17/02/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 23,00 | NV2 |
| 349 | 280029 | Nguyễn Đức Huy            |   | 16/06/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 23,00 | NV2 |
| 350 | 280134 | Nguyễn Trọng Vương        |   | 21/07/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 23,00 | NV2 |
| 351 | 250211 | Phan Diễm Trinh           | x | 22/01/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 22,91 | NV2 |
| 352 | 230708 | Lê Ngọc Diễm Quỳnh        | x | 17/09/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 22,75 | NV3 |
| 353 | 240226 | Nguyễn Thị Cẩm Tiên       | x | 13/07/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 22,75 | NV1 |
| 354 | 240194 | Đinh Công Thành           |   | 07/10/2008 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 22,75 | NV1 |
| 355 | 240177 | Lê Minh Sơn               |   | 08/01/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,75 | NV1 |
| 356 | 250161 | Châu Nguyễn Phúc Sang     |   | 11/03/2008 | Kinh | THCS Dăng Hưng Phước  | 22,75 | NV2 |
| 357 | 250199 | Bùi Thị Bảo Thy           | x | 23/12/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 22,75 | NV3 |
| 358 | 250045 | Nguyễn Thanh Giang        |   | 28/05/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 22,75 | NV2 |
| 359 | 250005 | Ngô Thị Mỹ An             | x | 08/04/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 22,75 | NV2 |
| 360 | 200027 | Trần Nguyễn Hoài Bảo      |   | 12/09/2009 | Kinh | TH-THCS Lê Văn Nghệ   | 22,50 | NV3 |
| 361 | 230192 | Phan Ngọc Hải             |   | 11/06/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 22,50 | NV3 |
| 362 | 231003 | Võ Ngọc Tuyền             | x | 19/06/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 22,50 | NV3 |
| 363 | 240249 | Võ Hồng Phương Trúc       | x | 08/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 22,50 | NV1 |
| 364 | 240080 | Phạm Phú Hưng             |   | 10/02/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,50 | NV1 |
| 365 | 240155 | Phan Thị Kim Nương        | x | 13/05/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,50 | NV1 |
| 366 | 240075 | Nguyễn Thị Ngọc Huyền     | x | 08/12/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,50 | NV1 |

|     |        |                         |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|-------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 367 | 240134 | Nguyễn Phúc Ngọc        |   | 09/08/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,50 | NV1 |
| 368 | 250177 | Cao Minh Thắng          |   | 01/06/2009 | Kinh | THCS Đăng Hưng Phước  | 22,50 | NV2 |
| 369 | 250190 | Mai Thị Minh Thùy       | x | 24/05/2009 | Kinh | THCS Đăng Hưng Phước  | 22,50 | NV2 |
| 370 | 250097 | Nguyễn Anh Luân         |   | 03/09/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 22,50 | NV2 |
| 371 | 250141 | Nguyễn Tấn Phát         |   | 03/05/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 22,50 | NV2 |
| 372 | 250015 | Lê Thị Khánh Băng       | x | 19/02/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 22,50 | NV2 |
| 373 | 230188 | Trần Nguyễn Thanh Hà    | x | 04/06/2009 | Kinh | THCS Đăng Hưng Phước  | 22,25 | NV3 |
| 374 | 240038 | Nguyễn Thị Kim Giàu     | x | 23/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 22,25 | NV1 |
| 375 | 240251 | Đoàn Phạm Ngân Truong   |   | 24/02/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,25 | NV1 |
| 376 | 250175 | Lý Thanh Thái           |   | 18/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 22,25 | NV2 |
| 377 | 250095 | Đinh Tấn Lộc            |   | 23/02/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 22,25 | NV2 |
| 378 | 250189 | Nguyễn Minh Thuận       |   | 06/05/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 22,25 | NV2 |
| 379 | 250122 | Trần Nguyễn Khôi Nguyễn |   | 25/09/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 22,25 | NV2 |
| 380 | 220348 | Trần Tấn Phát           |   | 07/01/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 22,00 | NV3 |
| 381 | 230751 | Lê Diệu Thanh           | x | 09/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 22,00 | NV3 |
| 382 | 230947 | Nguyễn Ngọc Huyền Trân  | x | 10/10/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 22,00 | NV2 |
| 383 | 230239 | Nguyễn Thị Phương Hòa   | x | 29/03/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 22,00 | NV2 |
| 384 | 240143 | Nguyễn Thanh Nhân       |   | 16/04/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 22,00 | NV1 |
| 385 | 250249 | Lê Hoàng Yến            | x | 30/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 22,00 | NV2 |
| 386 | 250234 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Vi    | x | 24/12/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 22,00 | NV2 |
| 387 | 240185 | Nguyễn Hoàng Khánh Tâm  |   | 16/10/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 21,75 | NV1 |
| 388 | 240137 | Nguyễn Thị Thảo Nguyễn  | x | 02/09/2009 | Kinh | THCS Quơn Long        | 21,75 | NV1 |
| 389 | 250057 | Lê Ngọc Hân             | x | 28/10/2009 | Kinh | THCS Đăng Hưng Phước  | 21,75 | NV3 |
| 390 | 250026 | Nguyễn Anh Diên         |   | 01/12/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 21,75 | NV2 |
| 391 | 250006 | Huỳnh Quốc An           |   | 03/11/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 21,75 | NV2 |
| 392 | 250042 | Võ Thái Định            |   | 09/06/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 21,75 | NV2 |
| 393 | 250154 | Nguyễn Thị Hạnh Quyên   | x | 24/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 21,50 | NV2 |
| 394 | 250227 | Nguyễn Trần Băng Tuyền  | x | 07/09/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 21,50 | NV2 |
| 395 | 250087 | Huỳnh Tuấn Kiệt         |   | 05/12/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 21,50 | NV2 |
| 396 | 250143 | Lê Nguyễn Hoàng Phong   |   | 19/12/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 21,50 | NV2 |
| 397 | 200233 | Hồ Ngọc Bảo Ngân        | x | 11/10/2009 | Kinh | THCS Nam Định         | 21,25 | NV3 |
| 398 | 200261 | Mai Thị Thanh Nhã       | x | 30/05/2009 | Kinh | THCS Lê Văn Nghệ      | 21,25 | NV3 |
| 399 | 250226 | Nguyễn Thanh Tuấn       |   | 27/08/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 21,25 | NV2 |
| 400 | 250183 | Nguyễn Hưng Thịnh       |   | 09/09/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 21,25 | NV2 |

|     |        |                          |   |            |       |                       |       |     |
|-----|--------|--------------------------|---|------------|-------|-----------------------|-------|-----|
| 401 | 240204 | Mai Hòa Thanh            |   | 12/04/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt   | 21,16 | NV1 |
| 402 | 230553 | Võ Thị Thanh Ngọc        | x | 18/07/2009 | Kinh  | THCS Dãng Hưng Phước  | 21,00 | NV3 |
| 403 | 240193 | Huỳnh Thị Yến Thanh      | x | 25/09/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt   | 21,00 | NV1 |
| 404 | 250220 | Nguyễn Tấn Trung         |   | 10/07/2009 | Kinh  | THCS Dãng Hưng Phước  | 21,00 | NV2 |
| 405 | 231004 | Võ Lê Ngọc Tuyên         | x | 17/02/2009 | Kinh  | THCS Bình Ninh        | 20,75 | NV3 |
| 406 | 230144 | Huỳnh Công Phát Đạt      |   | 27/08/2009 | Kinh  | THCS Long Bình Diên   | 20,75 | NV3 |
| 407 | 240262 | Nguyễn Ngọc Thảo Vy      | x | 12/04/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt   | 20,75 | NV1 |
| 408 | 250050 | Nguyễn Hoàng Hải         |   | 08/08/2009 | Kinh  | THCS Xuân Đông        | 20,75 | NV2 |
| 409 | 280042 | Đoàn Ngọc Minh Khôi      |   | 10/02/2009 | Kinh  | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 20,75 | NV2 |
| 410 | 280082 | Trần Tấn Tài             |   | 02/11/2009 | Kinh  | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 20,75 | NV2 |
| 411 | 250065 | Danh Nguyễn Gia Huy      |   | 12/02/2009 | Khmer | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 20,50 | NV2 |
| 412 | 250063 | Huỳnh Ngọc Hiếu          |   | 12/11/2009 | Kinh  | THCS Bình Ninh        | 20,50 | NV2 |
| 413 | 250091 | Châu Yến Linh            | x | 24/01/2009 | Kinh  | THCS Bình Ninh        | 20,50 | NV2 |
| 414 | 280005 | Ngô Quỳnh Anh            | x | 04/11/2009 | Kinh  | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 20,50 | NV2 |
| 415 | 230816 | Nguyễn Thành Thông       |   | 13/03/2009 | Kinh  | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 20,25 | NV3 |
| 416 | 230969 | Nguyễn Ngọc Phương Trinh | x | 07/08/2009 | Kinh  | THCS Xuân Đông        | 20,25 | NV3 |
| 417 | 240138 | Võ Phạm Thái Nguyên      |   | 10/11/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 20,25 | NV1 |
| 418 | 240223 | Lê Nguyễn Tấn Thương     |   | 17/05/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 20,25 | NV1 |
| 419 | 240017 | Nguyễn Thành Danh        |   | 02/10/2008 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 20,25 | NV1 |
| 420 | 250217 | Phạm Chi Trung           |   | 20/12/2009 | Kinh  | THCS Xuân Đông        | 20,25 | NV2 |
| 421 | 250238 | Nguyễn Phúc Vinh         |   | 28/11/2009 | Kinh  | THCS Long Bình Diên   | 20,25 | NV2 |
| 422 | 240111 | Đặng Tiến Minh           |   | 24/08/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt   | 20,00 | NV1 |
| 423 | 240158 | Lê Nhuận Phát            |   | 18/12/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 20,00 | NV1 |
| 424 | 250068 | Nguyễn Nhật Huy          |   | 28/01/2009 | Kinh  | THCS An Thạnh Thủy    | 20,00 | NV2 |
| 425 | 280031 | Huỳnh Nhật Huy           |   | 01/04/2009 | Kinh  | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 19,75 | NV2 |
| 426 | 230737 | Phạm Tuấn Tài            |   | 02/06/2009 | Kinh  | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 19,50 | NV3 |
| 427 | 240211 | Nguyễn Minh Thuận        |   | 16/11/2009 | Kinh  | THCS Bình Phục Nhứt   | 19,25 | NV1 |
| 428 | 260907 | Ngô Tường Vy             | x | 26/10/2009 | Kinh  | THCS Bình Ninh        | 19,25 | NV3 |
| 429 | 240154 | Nguyễn Thanh Nhật        |   | 04/09/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 19,00 | NV1 |
| 430 | 250131 | Trương Nguyễn Nhi        | x | 02/07/2009 | Kinh  | THCS Xuân Đông        | 19,00 | NV2 |
| 431 | 250043 | Lê Hoài Đức              |   | 14/06/2009 | Kinh  | THCS Bình Ninh        | 19,00 | NV2 |
| 432 | 250250 | Nguyễn Thị Ngọc Yến      | x | 09/08/2009 | Kinh  | THCS Long Bình Diên   | 19,00 | NV2 |
| 433 | 240009 | Huỳnh Gia Bảo            |   | 08/10/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 18,84 | NV1 |
| 434 | 240255 | Đinh Hữu Tùng            |   | 03/12/2009 | Kinh  | THCS Quơn Long        | 18,84 | NV1 |

|     |        |                          |   |            |      |                       |       |     |
|-----|--------|--------------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 435 | 200280 | Nguyễn Hồng Nhung        | x | 26/01/2009 | Kinh | THCS Trình Hoài Đức   | 18,75 | NV3 |
| 436 | 220594 | Nguyễn Thành Tươi        |   | 31/07/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 18,75 | NV3 |
| 437 | 230083 | Nguyễn Lê Hoàng Danh     |   | 20/10/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,75 | NV3 |
| 438 | 240159 | Trần Thiên Phát          |   | 16/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 18,75 | NV1 |
| 439 | 240040 | Bùi Tiến Giáp            |   | 20/11/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 18,75 | NV1 |
| 440 | 250223 | Đỗ Lâm Trường            |   | 15/08/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,75 | NV2 |
| 441 | 250078 | Đinh Tấn Kha             |   | 22/03/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 18,75 | NV2 |
| 442 | 230800 | Huỳnh Chí Thiện          |   | 09/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,50 | NV3 |
| 443 | 230487 | Nguyễn Thị Thanh Ngân    | x | 06/11/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thủy    | 18,50 | NV2 |
| 444 | 250247 | Đặng Huỳnh Ai Xuân       | x | 27/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,50 | NV2 |
| 445 | 250022 | Nguyễn Khắc Hoàng Chương |   | 18/06/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 18,50 | NV2 |
| 446 | 240069 | Nguyễn Minh Huy          |   | 05/11/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 18,25 | NV1 |
| 447 | 240118 | Nguyễn Phạm Kim Ngân     | x | 28/10/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 18,25 | NV1 |
| 448 | 250038 | Nguyễn Tiến Đạt          |   | 25/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,25 | NV2 |
| 449 | 250105 | Trần Võ Huyền My         | x | 26/09/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,25 | NV2 |
| 450 | 250061 | Trần Thị Thanh Hiền      | x | 10/07/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 18,25 | NV2 |
| 451 | 280089 | Ngô Lê Quốc Thái         |   | 28/09/2009 | Kinh | THCS Võ Dăng Đước     | 18,25 | NV2 |
| 452 | 250024 | Trần Thanh Danh          |   | 18/03/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 18,00 | NV3 |
| 453 | 250093 | Triệu Thanh Long         |   | 24/03/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 18,00 | NV2 |
| 454 | 250235 | Huỳnh Thủy Vi            | x | 12/10/2009 | Kinh | THCS Dăng Hưng Phước  | 18,00 | NV2 |
| 455 | 250012 | Nguyễn Huỳnh Gia Bảo     |   | 27/05/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 18,00 | NV2 |
| 456 | 250171 | Lê Thị Ngọc Thảo         | x | 03/04/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 18,00 | NV2 |
| 457 | 280104 | Huỳnh Thị Hồng Thương    | x | 03/08/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 18,00 | NV2 |
| 458 | 250007 | Võ Thiên An              | x | 20/11/2009 | Kinh | THCS Xuân Đông        | 17,75 | NV2 |
| 459 | 250051 | Trần Ngọc Hải            |   | 21/09/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 17,75 | NV2 |
| 460 | 231028 | Nguyễn Thanh Tú          |   | 15/04/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 17,50 | NV3 |
| 461 | 250019 | Lê Như Ngọc Châu         | x | 05/06/2009 | Kinh | THCS Long Bình Điền   | 17,50 | NV2 |
| 462 | 280019 | Phạm Trần Tuấn Đạt       |   | 25/08/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 17,50 | NV2 |
| 463 | 220170 | Nguyễn Mai Quỳnh Hương   | x | 30/08/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 17,25 | NV3 |
| 464 | 240171 | Mai Triệu Quế            | x | 11/12/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 17,25 | NV1 |
| 465 | 260198 | Nguyễn Ngọc Minh Hiếu    |   | 09/05/2009 | Kinh | THCS Nguyễn Đắc Thắng | 17,25 | NV3 |
| 466 | 220495 | Nguyễn Huỳnh Cẩm Tiên    | x | 03/09/2009 | Kinh | THCS Thanh Bình       | 17,00 | NV3 |
| 467 | 240246 | Huỳnh Văn Trí            |   | 25/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 17,00 | NV1 |
| 468 | 250135 | Nguyễn Ngọc Như          | x | 20/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 17,00 | NV2 |

|     |            |                       |   |            |      |                       |       |     |
|-----|------------|-----------------------|---|------------|------|-----------------------|-------|-----|
| 469 | 250047     | Trần Thị Ngọc Hà      | x | 20/11/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 17,00 | NV2 |
| 470 | 220234     | Huỳnh Lê Phương Linh  | x | 24/05/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,75 | NV3 |
| 471 | 220515     | Lê Nguyễn Khánh Toàn  |   | 04/09/2009 | Kinh | TH-THCS Lê Văn Nghê   | 16,75 | NV3 |
| 472 | 220628     | Võ Dương Yên Vy       | x | 11/06/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,75 | NV3 |
| 473 | 250094     | Nguyễn Hữu Lộc        |   | 28/10/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 16,75 | NV2 |
| 474 | 250106     | Bùi Ngọc Bảo Nam      |   | 25/01/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thuy    | 16,75 | NV2 |
| 475 | 200252     | Nguyễn Võ Bảo Ngọc    |   | 21/01/2009 | Kinh | THCS Lê Ngọc Hân      | 16,50 | NV3 |
| 476 | 220200     | Lê Nguyễn Khiêm       |   | 05/04/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,50 | NV3 |
| 477 | 220405     | Huỳnh Thanh Tâm       |   | 18/03/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,50 | NV3 |
| 478 | 230294     | Châu Minh Kha         |   | 25/01/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 16,50 | NV3 |
| 479 | 240148     | Mai Thành Nhỏ         |   | 07/08/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 16,50 | NV1 |
| 480 | 250118     | Phan Huỳnh Khánh Ngọc | x | 13/02/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 16,50 | NV2 |
| 481 | 250202     | Võ Văn Song Toàn      |   | 01/08/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 16,50 | NV2 |
| 482 | 220270     | Từ Thị Bảo Mỹ         | x | 09/08/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,25 | NV3 |
| 483 | 220374     | Châu Ngô Liên Phương  | x | 19/09/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,25 | NV3 |
| 484 | 240070     | Nguyễn Ngọc Minh Huy  |   | 21/07/2009 | Kinh | THCS An Thạnh Thuy    | 16,25 | NV1 |
| 485 | 240192     | Mai Văn Thanh         |   | 07/02/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 16,25 | NV1 |
| 486 | 220360     | Đoàn Phạm Thiên Phú   |   | 04/01/2008 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 16,00 | NV3 |
| 487 | 240084     | Võ Minh Khang         |   | 13/03/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 16,00 | NV1 |
| 488 | 240175     | Phạm Nguyễn Minh Sang |   | 04/05/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 16,00 | NV1 |
| 489 | 250147     | Nguyễn Trọng Phúc     |   | 24/02/2009 | Kinh | THCS Bình Ninh        | 16,00 | NV2 |
| 490 | 220068     | Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên  | x | 19/08/2009 | Kinh | THCS Tịnh Hà          | 15,75 | NV3 |
| 491 | 240189     | Trần Phan Duy Tân     |   | 20/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   | 15,50 | NV1 |
| 492 | 250188     | Lê Nguyễn Cẩm Thu     | x | 11/01/2009 | Kinh | THCS Thị trấn Chợ Gạo | 15,25 | NV2 |
| 493 | 2005797857 | Phạm Ngọc Băng Tâm    | x | 12/09/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   |       | TT  |
| 494 | 1901661222 | Nguyễn Ngọc Tuyết Như | x | 23/09/2008 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   |       | TT  |
| 495 | 2006471182 | Lê Võ Minh Trí        |   | 04/06/2009 | Kinh | THCS Bình Phục Nhứt   |       | TT  |

PHÊ DUYỆT CỦA GIÁM ĐỐC SỞ



Lê Quang Trí

Tiền Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2024

CHIEU THOI HD TUYỂN SINH



Lê Văn Quang